

Vắc-xin ngừa bệnh sởi, quai bị, sởi Đức (MMR) Measles, mumps, rubella (MMR) vaccine

Giữ an toàn cho con bạn.

Nhận tất cả các loại vắc-xin đúng thời hạn.

Khi được chủng ngừa đầy đủ đúng thời hạn, con bạn có thể được bảo vệ chống lại nhiều loại bệnh trong suốt cuộc đời.

Trong 50 năm qua, việc chủng ngừa đã cứu nhiều mạng sống ở Canada hơn bất cứ biện pháp y tế nào khác.

Vắc-xin MMR là gì?

Vắc-xin MMR bảo vệ chống lại các bệnh:

- Sởi
- Quai bị
- Rubella (sởi Đức)

Vắc-xin MMR chứa các dạng vi-rút sởi, quai bị và rubella đã bị suy yếu và được Bộ Y tế Canada phê duyệt. Vắc-xin này được cung cấp miễn phí trong khuôn khổ chương trình chủng ngừa định kỳ của con bạn. Bạn có thể nhận vắc-xin ngừa bệnh sởi từ [các đơn vị y tế công cộng hoặc trung tâm y tế cộng đồng](#), trạm y tế, một số văn phòng bác sĩ, [phòng khám sức khỏe du lịch](#) và [hiệu thuốc](#) (cho người từ 4 tuổi trở lên).

Với tình hình bệnh sởi hiện tại, hãy cố gắng gọi điện trước để đảm bảo rằng họ có sẵn vắc-xin và tìm hiểu xem bạn có cần đặt lịch hẹn hay không.

Ai nên được nhận vắc-xin MMR?

Vắc-xin MMR được cung cấp cho trẻ em gồm 2 liều. Liều đầu tiên được cung cấp vào thời điểm 12 tháng tuổi và liều thứ hai khi được 4 đến 6 tuổi. Đối với những trẻ mà cũng cần được bảo vệ

chống lại bệnh thủy đậu (trái rạ), liều vắc-xin thứ hai có thể được tiêm/chích dưới dạng vắc-xin kết hợp ngừa bệnh Sởi, Quai bị, Rubella và Thủy đậu (Measles, Mumps, Rubella and Varicella - MMRV).

Để biết thêm thông tin về vắc-xin MMRV, hãy xem [HealthLinkBC File #14e Vắc-xin ngừa bệnh sởi, quai bị, rubella và thủy đậu \(MMRV\)](#).

Vắc-xin này được tiêm/chích cùng lúc với các loại chủng ngừa khác cho trẻ nhỏ.

Vắc-xin MMR	Tuổi của trẻ tại thời điểm được chủng ngừa
Liều đầu tiên	12 tháng tuổi
Liều thứ hai	4 đến 6 tuổi

Vắc-xin MMR cũng được cung cấp miễn phí cho những người sau:

- Trẻ sơ sinh từ 6 đến 11 tháng tuổi mà sẽ đi đến các quốc gia có bệnh sởi, hoặc được biết là đã tiếp xúc với người mắc bệnh sởi. (những trẻ này sẽ cần thêm 2 liều vắc-xin, khi được 12 tháng tuổi và trong khoảng từ 4 đến 6 tuổi)
- Phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ mà chưa có miễn dịch với bệnh rubella
- Trẻ lớn hơn và người lớn chưa được chủng ngừa hoặc không có bằng chứng về khả năng miễn dịch với bệnh sởi, quai bị và rubella

Theo khuyến nghị, những người sinh năm 1970 trở về sau (1957 trở về sau đối với nhân viên y tế) nên tiêm/chích 2 liều của loại vắc-xin này. Hầu hết những người sinh trước năm 1970 đều đã mắc bệnh sởi và quai bị khi còn trẻ (trước khi vắc-xin được cung cấp rộng rãi) và sẽ được bảo vệ nhờ nhiễm bệnh tự nhiên. Nếu bạn sinh trước năm 1970 và biết mình chưa mắc bệnh sởi cũng

như chưa được chủng ngừa, bạn có thể nhận 1 liều vắc-xin. Điều này đặc biệt quan trọng đối với người đi nước ngoài.

Điều quan trọng là phải giữ bản ghi của tất cả các loại vắc-xin đã nhận.

Vắc-xin MMR có những lợi ích gì?

Vắc-xin MMR là cách tốt nhất để bảo vệ chống lại bệnh sởi, quai bị và rubella. Những bệnh này đều nghiêm trọng và đôi khi gây tử vong.

Khi bạn nhận chủng ngừa, bạn cũng giúp bảo vệ những người khác.

Có thể có những phản ứng gì sau khi nhận vắc-xin?

Các loại vắc-xin này rất an toàn. Việc chủng ngừa an toàn hơn nhiều so với việc mắc bệnh sởi, quai bị hoặc rubella.

Những phản ứng thường gặp với loại vắc-xin này bao gồm bị đau, tấy đỏ và sưng ở chỗ tiêm/chích vắc-xin. Sốt, nhức đầu, đau nhức cơ, buồn nôn/mất ói, phát ban giống như bệnh sởi và sưng các tuyến ở má hoặc cổ có thể xảy ra khoảng 7 đến 12 ngày sau khi nhận vắc-xin. Đau khớp tạm thời có thể xảy ra ở thanh thiếu niên và phụ nữ trưởng thành.

Có thể dùng acetaminophen (ví dụ như Tylenol®) hoặc ibuprofen* (như Advil®) để giảm sốt hoặc đau nhức. Không nên dùng ASA (như Aspirin®) cho bất kỳ trẻ em nào dưới 18 tuổi do nguy cơ bị hội chứng Reye (Reye syndrome).

*Không được cho trẻ em dưới 6 tháng tuổi dùng Ibuprofen nếu chưa nói chuyện trước với chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn.

Để biết thêm thông tin về hội chứng Reye, hãy xem [HealthLinkBC File #84 Hội chứng Reye](#).

Các phản ứng nghiêm trọng hơn hiếm khi xảy ra, có thể bao gồm co giật do sốt (khoảng 1 trong 3,000 trẻ), giảm tạm thời các tế bào máu mà giúp ngăn ngừa chảy máu (khoảng 1 trong 30,000 người) và viêm não, một chứng viêm não

(khoảng 1 trong 1 triệu người). Khả năng mắc bệnh viêm não do bệnh sởi là khoảng 1 trong 1,000, con số này cao hơn nhiều so với khả năng bị biến chứng do vắc-xin.

Điều quan trọng là phải ở lại cơ sở chủng ngừa trong 15 phút sau khi nhận bất kỳ loại vắc-xin nào. Có một khả năng cực hiếm xảy ra là phản ứng dị ứng đe dọa đến tính mạng gọi là sốc phản vệ (anaphylaxis). Phản ứng này xảy ra ở chưa đến 1 trong số một triệu người nhận vắc-xin này. Các triệu chứng có thể bao gồm nổi mề đay, khó thở, hoặc sưng họng, lưỡi hoặc môi. Nếu phản ứng này xảy ra, chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn đã được chuẩn bị để điều trị nó. Điều trị khẩn cấp bao gồm việc sử dụng epinephrine (adrenaline) và chuyển bằng xe cứu thương đến phòng cấp cứu gần nhất. Nếu các triệu chứng này xuất hiện sau khi bạn đã rời phòng khám, hãy gọi **9-1-1** hoặc số điện thoại khẩn cấp địa phương.

Hãy luôn báo cáo các phản ứng nghiêm trọng hoặc bất ngờ cho chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn.

Ai không nên nhận vắc-xin MMR?

Hãy nói chuyện với chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn nếu bạn hoặc con bạn:

- Đã có phản ứng đe dọa đến tính mạng với một liều vắc-xin ngừa bệnh sởi, quai bị hoặc rubella trước đó hoặc với bất kỳ thành phần nào của vắc-xin này bao gồm gelatin hoặc neomycin
- Có hệ miễn dịch bị suy yếu do bệnh tật hoặc điều trị y khoa
- Đã bị giảm tiểu cầu, tế bào máu giúp ngăn chảy máu, sau khi nhận một liều vắc-xin MMR trước đây mà không xác định được nguyên nhân khác
- Đã được truyền máu hoặc nhận các sản phẩm máu khác trong vòng 12 tháng qua
- Đang mang thai hoặc dự định mang thai. Phụ nữ nên tránh mang thai trong vòng 1 tháng sau khi nhận vắc-xin MMR

Không cần thiết phải trì hoãn việc chủng ngừa do bị cảm lạnh hoặc bị bệnh nhẹ khác. Tuy nhiên,

nếu bạn có lo ngại, hãy nói chuyện với chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn.

Bệnh sởi, quai bị và rubella là gì?

Bệnh sởi, quai bị và rubella là các bệnh do vi-rút gây ra. Các vi-rút này dễ dàng lây lan qua không khí khi người bệnh ho hoặc hắt hơi. Bạn có thể bị nhiễm bệnh khi hít thở không khí này hoặc chạm vào bề mặt bị nhiễm các vi-rút này. Các vi-rút này cũng có thể lây lan khi tiếp xúc với nước bọt của người bệnh khi dùng chung đồ ăn, thức uống, thuốc lá hoặc khi hôn.

Bệnh sởi, còn được gọi là bệnh sởi đỏ, gây sốt, phát ban, các triệu chứng giống như cảm lạnh và mắt bị viêm, đỏ mà có thể nhạy cảm với ánh sáng. Bệnh này có thể dẫn đến viêm tai hoặc phổi (viêm phổi). Các biến chứng nghiêm trọng hơn chẳng hạn như viêm não, tức là tình trạng não bị sưng phù, có thể xảy ra ở 1 trong số 1,000 người. Viêm não có thể dẫn đến co giật, điếc hoặc tổn thương não vĩnh viễn. Cứ 3,000 người mắc bệnh sởi thì có khoảng 1 người có thể bị tử vong vì các biến chứng.

Bệnh quai bị gây sốt, đau đầu và sưng các tuyến nước bọt và má. Các biến chứng nghiêm trọng hơn bao gồm viêm não, tức là tình trạng não bị sưng phù. Khoảng 1 trong số 20 người mắc bệnh quai bị bị viêm màng não do bệnh quai bị, một bệnh nhiễm trùng màng não. Bệnh quai bị cũng có thể gây điếc tạm thời. Tình trạng điếc vĩnh viễn xảy ra ở chưa đến 1 trong số 20,000 người mắc bệnh quai bị. Người lớn và thanh thiếu niên mắc bệnh quai bị có thể bị sưng và đau tinh hoàn (khoảng 1 trong 4 trường hợp) hoặc buồng trứng (khoảng 1 trong 20 trường hợp).

Bệnh rubella, còn được gọi là bệnh sởi Đức, có thể gây ra các biến chứng nghiêm trọng và dị tật bẩm sinh ở thai nhi bao gồm điếc, các vấn đề về mắt, dị tật tim, tổn thương gan và tổn thương

não. Đây được gọi là hội chứng rubella bẩm sinh (Congenital Rubella Syndrome). Hội chứng này xảy ra ở khoảng 9 trong số 10 trẻ sơ sinh có mẹ là những phụ nữ bị nhiễm vi-rút trong 3 tháng đầu của thai kỳ. Bệnh rubella cũng có thể gây sảy thai hoặc thai chết lưu.

Những bệnh này hiện rất hiếm xảy ra ở B.C. nhờ các chương trình chủng ngừa định kỳ cho trẻ nhỏ.

Sự chấp thuận của Trẻ vị thành niên Chính chắn

Cha mẹ hoặc người giám hộ và con cái họ được khuyến nghị thảo luận về việc chấp thuận chủng ngừa. Trẻ em dưới 19 tuổi, những người có thể hiểu được những lợi ích cũng như những phản ứng có thể xảy ra đối với mỗi loại vắc-xin và nguy cơ của việc không chủng ngừa, có thể đồng ý hoặc từ chối một cách hợp pháp việc chủng ngừa. Để biết thêm thông tin về sự đồng ý của trẻ vị thành niên chín chắn, hãy xem [HealthLinkBC File #119 Đạo luật Trẻ em, Sự chấp thuận của Trẻ em Vị thành niên Chính chắn và Chủng ngừa](#).

Để biết thêm thông tin

Để biết thêm thông tin về bệnh sởi, quai bị, rubella và thủy đậu, hãy xem các HealthLinkBC File sau:

- [HealthLinkBC File #14b Bệnh sởi](#)
- [HealthLinkBC File #14c Bệnh quai bị](#)
- [HealthLinkBC File #14d Bệnh rubella](#)
- [HealthLinkBC File # 44a Sự thật về bệnh thủy đậu](#)
- [HealthLinkBC #44b Vắc-xin ngừa bệnh thủy đậu \(trái ra\)](#).



BC Centre for Disease Control
Provincial Health Services Authority

Để biết thêm các chủ đề của HealthLinkBC File, hãy truy cập

www.HealthLinkBC.ca/more/resources/healthlink-bc-files hoặc đến đơn vị y tế công cộng tại địa phương bạn. Để có thông tin và lời khuyên y khoa không khẩn cấp tại B.C., hãy truy cập www.HealthLinkBC.ca hoặc gọi số **8-1-1** (miễn phí). Đối với người khiếm thính và lãng tai, hãy gọi số **7-1-1**. Có các dịch vụ dịch thuật cho hơn 130 ngôn ngữ khi có yêu cầu.